

Số: 23 TB/ĐLS-HĐQT

Lam Sơn, ngày 29 tháng 02 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- Ủy ban chứng khoán nhà nước

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN**

- Mã chứng khoán: LSS
- Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn - Huyện Thọ Xuân - Tỉnh Thanh Hoá
- Điện thoại liên hệ: 02378.99.66.67 Fax: 02373.834.092
- E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn công bố giải trình biến động kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính bán niên Công ty mẹ và hợp nhất niên độ tài chính từ 01/07/2023 đến 30/06/2024 so với cùng kỳ năm trước;

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/02/2024 tại đường dẫn: <http://www.lasuco.vn/>,

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Công văn số 24 CV/ĐLS-TCKT ngày 29/02/2024 ;

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Văn Tân

Kính gửi:

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM

Căn cứ Báo cáo tài chính bán niên cho niên độ tài chính 2023/2024 của Công ty CP mía đường Lam Sơn đã được soát xét và được công bố trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn giải trình biến động kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính bán niên từ 01/07/2023-31/12/2023 như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI BCTC RIÊNG**1. Kết quả hoạt động kinh doanh so với cùng kỳ năm trước:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch %
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	962.672	588.824	63,49
2	Giá vốn hàng bán	841.159	528.615	59,13
3	Chi phí tài chính	40.113	8.660	363,26
4	Chi phí bán hàng	19.808	21.332	(7,14)
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.978	20.767	20,28
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	35.444	10.801	228,16

Nguyên nhân:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm nay tăng 63,49% so với cùng kỳ đồng thời giá vốn hàng bán tăng 59,13%, chi phí tài chính tăng 363,2% do trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn, chi phí quản lý tăng 20,28% so với năm trước, dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng 228,16% so với cùng kỳ năm trước.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI BCTC HỢP NHẤT**1. Kết quả hoạt động kinh doanh so với cùng kỳ năm trước:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch (đồng)	Chênh lệch (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.072.197	672.789	399.408	59,4%
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	934.148	603.179	330.969	54,9%

TT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch (đồng)	Chênh lệch (%)
3	LN gộp về bán hàng và cung cấp DV	138.049	69.610	68.439	98,3%
3	Chi phí tài chính	21.923	10.525	11.398	108,3%
4	Chi phí bán hàng	24.834	27.564	(2.730)	(9,9%)
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.207	26.162	6.044	23,1%
6	Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN	56.853	7.565	49.288	651,6%

Nguyên nhân:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2023/2024 tăng 59,4% so với cùng kỳ năm trước; trong khi giá vốn hàng bán chỉ tăng 54,9% đã làm cho Lợi nhuận gộp tăng 98,3% so với cùng kỳ năm trước.

6 tháng đầu năm tài chính 2023/2024 chi phí tài chính tăng 108,3% so với cùng kỳ năm trước do công ty tăng hạn mức vay với các ngân hàng nhằm phục vụ SXKD.

Doanh thu tăng trong khi chi phí bán hàng lại giảm 9,9% so với cùng kỳ năm trước. Chi phí quản lý tăng nhẹ 23,1%. Đã làm cho Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2023/2024 tăng 49.288 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, P. TCKT



Lê Văn Tân